|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂNHUYỆN TU MƠ RÔNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /BC-UBND | *Tu Mơ Rông, ngày tháng 09 năm 2024* |

##### **BÁO CÁO**

**Tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội tháng 09 năm 2024 và nhiệm vụ trọng tâm tháng 10 năm 2024**

**I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ KINH TẾ - XÃ HỘI, QUỐC PHÒNG, AN NINH THÁNG 09 NĂM 2024**

**1. Về kinh tế**

**1.1. Thu, chi ngân sách, hoạt động tín dụng**

- Thu ngân sách: Thu ngân sách nhà nước đến ngày 20/09/2024 là: 732.299 triệu đồng. Trong đó: Thu địa bàn đạt: 43.449/60.800 triệu đồng, đạt 71,46% so với dự toán tỉnh, huyện giao đầu năm (thu ngân sách địa phương được hưởng đạt: 30.355/41.371 triệu đồng, đạt: 73,37% so với dự toán tỉnh, huyện giao đầu năm); thu bổ sung từ ngân sách cấp trên: 536.901 triệu đồng; Thu từ ngân sách cấp dưới nộp lên: 0 đồng; Thu chuyển nguồn năm 2023 sang năm 2024: 148.939 triệu đồng.

- Tổng chi ngân sách địa phương tính đến ngày 20/09/2024 là 475.823/602.411 triệu đồng, đạt: 78,99% so với dự toán tỉnh, huyện giao đầu năm.

Tiếp tục thực hiện hiệu quả quản lý ngân sách địa phương: Ủy ban nhân dân huyện tiếp tục thực hiện triển khai các chỉ tiêu về phát triển kinh tế - xã hội theo Nghị quyết của Huyện ủy - HĐND giao trong năm 2024[[1]](#footnote-1), đảm bảo các nguồn lực tài chính và phân phối sử dụng hiệu quả, nhằm góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế; tiếp tục triển khai mọi nguồn thu, tăng cường công tác kiểm tra, quản lý thu ngân sách.

- Tình hình và kết quả xử lý nợ đọng thuế: Đến ngày 31/08/2024 là 257,8 triệu đồng; Trong đó: *(số nợ năm 2023 chuyển sang là 109,90 triệu đồng)*. Số nợ đã thu lũy kế tính đến ngày 31/08/2024 là 506,1 triệu đồng.

- Tổng vốn huy động, tổng doanh số cho vay, tổng dư nợ (trong đó: ngắn hạn; trung và dài hạn), Số liệu đến 31/08/2024: Tổng nguồn vốn huy động là 5.384 triệu đồng, lũy kế nguồn vốn huy động đạt 47.574 triệu đồng. Tổng số vốn cho vay: 61.965 triệu đồng; Tổng dư nợ đến 31/08/2024 là 413.707 triệu đồng (trong đó: vay trồng Sâm Ngọc Linh: 205 hộ, với số tiền 13.981 triệu đồng; Vay ngắn hạn 7.331 triệu đồng; Vay trung và dài hạn 406.376 triệu đồng). Tình hình nợ xấu: tổng số nợ quá hạn và nợ khoanh 2.977 triệu đồng, chiếm 0,71% tổng dư nợ, giảm so với đầu năm 2.677 triệu đồng, trong đó: nợ quá hạn 437 triệu đồng, chiếm 0,1% tổng dư nợ, giảm so với đầu năm 173 triệu đồng; nợ khoanh 2.540 triệu đồng, chiếm 0,61% tổng dư nợ, giảm so với đầu năm 2.504 triệu đồng. (*Nợ quá hạn nguyên nhân do hộ vay bỏ đi khỏi địa phương 214 triệu đồng, 7 hộ vay; hộ vay gặp rủi ro do nguyên nhân khách quan 70 triệu đồng, 2 hộ vay)*.

**1.2. Về** **Đầu tư phát triển và các CTMTQG**

**1.2.1. Tình hình phân bổ:**

- Tổng kế hoạch vốn bố trí đến ngày 20/09/2024 là: 357.179 triệu đồng, bao gồm:

+ Nguồn vốn đầu tư cân đối ngân sách huyện: 19.912 triệu đồng. Trong đó: giao đầu năm 17.328 triệu đồng; kế hoạch vốn kéo dài 2023 sang 2024 thực hiện 2.584 triệu đồng *(bao gồm phần kinh phí tạm ứng năm trước chuyển sang 1.445 triệu đồng)*.

*+*Nguồn vốn đầu tư ngân sách tỉnh hỗ trợ: 16.870 triệu đồng. Trong đó: giao đầu năm 10.426 triệu đồng; kế hoạch vốn kéo dài 2023 sang 2024 thực hiện 6.444 triệu đồng *(bao gồm phần kinh phí tạm ứng năm trước chuyển sang 4.173 triệu đồng)*.

+ Dự toán ngân sách Trung ương năm 2024 thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia: 320.397 triệu đồng bao gồm: Vốn đầu tư: 213.398 triệu đồng*,* bao gồm kế hoạch vốn giao đầu năm 2024: 148.401 triệu đồng, kế hoạch vốn năm 2023 chuyển sang sang 2024 tiếp tục thực hiện 64.997 triệu đồng *(bao gồm phần kinh phí tạm ứng năm trước chuyển sang 21.191 triệu đồng).* Vốn sự nghiệp: 106.999 triệu đồng*,* bao gồm kế hoạch vốn giao đầu năm 2024: 69.768 triệu đồng, kế hoạch vốn năm 2023 chuyển sang sang 2024 tiếp tục thực hiện 37.231 triệu đồng*.*

**1.2.2. Kết quả thực hiện giải ngân kế hoạch vốn**

- Tình hình giải ngân thực hiện đến ngày 20/09/2024 là: 124.814/357.179 triệu đồng, đạt 34,94% so với kế hoạch vốn. Cụ thể:

+ Thực hiện và giải ngân vốn đầu tư ngân sách huyện là 9.802/19.912 triệu đồng, đạt 49,23% so với kế hoạch vốn.

+ Thực hiện giải ngân vốn ngân sách tỉnh là 14.822/16.870 triệu đồng, đạt 87,86% so với kế hoạch vốn.

+ Thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn thực hiện các Chương trình MTQG là: 100.190/320.397 triệu đồng, đạt 31,27% trên tổng kế hoạch vốn giao, bao gồm: *Vốn đầu tư: 85.887/213.398 triệu đồng đạt 40,25%; Vốn sự nghiệp: 14.303/106.999 triệu đồng đạt 13,37% kế hoạch vốn giao.*

**1.3. Nông, Lâm nghiệp và Thủy sản:**

**1.3.1. Sản xuất Nông nghiệp, chăn nuôi và Thủy sản:**

\* Sản xuất vụ mùa 2024: *(tính đến ngày 15/09/2024)*: UBND huyện thực hiện chỉ đao các phòng ban chuyên môn và UBND các xã chủ động trong việc tuyên truyền, phổ biến cho nhân dân biết về lịch thời vụ, cơ cấu giống để chuẩn bị tốt các điều kiện từ khâu làm đất, vật tư nhằm gieo trồng kịp thời, khi thời tiết thuận lợi và hạn chế những rủi ro do thiên tai gây ra, trên cơ sở hướng dẫn lịch thời vụ của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh[[2]](#footnote-2). Đến thời điểm hiện nay nhân dân đã thực hiện xuống giống, gieo trồng đảm bảo lịch thời vụ, cụ thể:

- Cây lúa ruộng: Trên địa bàn huyện đã xuống giống được 1.270/1.270 ha đạt 100% so với kế hoạch.

- Cây lúa rẫy: Nhân dân đã xuống giống được 63,70/100 ha, đạt 63,70% so với kế hoạch, hiện nay nhân dân tiếp tục xuống giống.

- Cây Ngô vụ mùa: Nhân dân đã xuống giống được 95,20/100 ha, đạt 95,20% so với kế hoạch, hiện nay nhân dân tiếp tục xuống giống.

- Cây Sắn: Nhân dân đã trồng được 1.962/1.865 ha, đạt 105,20% so với kế hoạch.

- Cây rau đậu các loại: Nhân dân đã gieo trồng được 53,80/50 ha, đạt 107,60% so với kế hoạch.

\* Cây lâu năm: Tổng diện tích cây lâu năm thực hiện đến thời điểm báo cáo là 2.898,06/2.799,42 ha, đạt 103,80% so với kế hoạch, trong đó:

Cây cà phê: 2.100,32/2.007 ha, đạt 104,85% so với kế hoạch, trong đó diện tích trồng mới đã thực hiện là 335,32/242 ha, đạt 140,26% so với kế hoạch *(Cà phê xứ lạnh trồng mới 238,89/230 ha, đạt 104,47% so với kế hoạch; Cà phê vối trồng mới 96,43/12 ha, đạt 826,08% so với kế hoạch)*.

Cây Cao su: Diện tích cây cao su trên địa bàn huyện hiện có là 145,52/116,82 ha, đạt 124,57% so với kế hoạch. *(Trong đó diện tích trồng mới là 28,70 ha).*

Cây ăn quả: Nhân dân đã thực hiện được đến thời điểm báo cáo là 388,88/426,08 ha, đạt 91,27% so với kế hoạch. *(Trong đó trồng mới đã thực hiện là 42,88/80 ha, đạt 53,50% so với kế hoạch giao).*

Cây Mắc ca: Nhân dân đã thực hiện được đến thời điểm báo cáo là 263,34/249,52 ha, đạt 107,01% so với kế hoạch. *(Trong đó trồng mới đã thực hiện là 63,81/50 ha, đạt 134,98% so với kế hoạch).*

\* Cây dược liệu: Tổng diện tích cây dược liệu thực hiện đến thời điểm báo cáo là 3.956,35/4.537,39 ha, đạt 87,28% so với kế hoạch, trong đó:

Cây Ngọc Linh: Thực hiện đến ngày 15/09/2024 là 2.400,47/2.877,60 ha, đạt 83,42% so với kế hoạch; *(Trong đó trồng mới trong dân là 16,51/14 ha, đạt 117,91% so với kế hoạch giao).*

Cây dược liệu hằng năm khác: Thực hiện đến ngày 15/09/2024 là 1.555,88/1.659,79 ha, đạt 93,98% so với kế hoạch; Trong đó trồng mới trong dân là 132,09/236 ha, đạt 57,67% so với kế hoạch *(trong đó: trồng mới sâm dây trong dân là 71,38/150 ha, đạt 50,25% so với kế hoạch).*

Cây dược liệu lâu năm: Thực hiện đến ngày 15/09/2024 là 26,10/983,79 ha, đạt 2,65% so với kế hoạch, *(trong đó: trồng mới trong dân là 16,10/70 ha, đạt 23,00% so với kế hoạch)*; .

\* Chăn nuôi: Tổng đàn gia súc, gia cầm hiện có đến thời điểm báo cáo trên địa bàn huyện là 60.310/64.436 con, đạt 93,54% so với kế hoạch, cụ thể:

Đàn trâu: Tổng đàn trâu là 6.402/7.223 con đạt 88,47% so với kế hoạch; Đàn bò: Tổng đàn bò là 7.653/8.750 con, đạt 87,63% so với kế hoạch; Đàn heo: Tổng đàn heo là 7.845/8.500 con, đạt 91,95% so với kế hoạch; Đàn Dê: Tổng đàn dê hiện có đến thời điểm báo cáo là 414/241 con, đạt 171,78% so với kế hoạch; Đàn gia cầm: Tổng đàn gia cầm hiện có đến thời điểm báo cáo là 37.987/39.722 con, đạt 95,63% so với kế hoạch. Hiện nay trên địa bàn huyện có 03 cơ sở chăn nuôi với quy mô vừa và nhỏ[[3]](#footnote-3).

\* Thủy sản: Ao cá: 31,05/30 ha, đạt 103,05% so với kế hoạch giao.

*(Có biểu phụ lục kèm theo)*

***\* Tình hình sâu bệnh hại cây trồng và dịch bệnh gia súc, gia cầm:***

*a) Công tác quản lý sâu bệnh hại cây trồng:* Trong tháng UBND huyện đã chỉ đạo các cơ quan chuyên môn phối hợp với UBND các xã tiếp tục thực hiện nắm bắt và dự báo tình hình sinh vật gây hại cây trồng; Chủ động hướng dẫn các biện pháp phòng, trừ kịp thời sâu bệnh hại nhằm hạn chế lây lan ra diện rộng ảnh hưởng đến năng suất chất lượng các loại cây trồng. Nhìn chung, tình hình sâu bệnh hại các loại cây trồng trên địa bàn huyện trong thời gian qua ở mức thấp như: Cây lúa sâu cuốn lá nhỏ, bọ trĩ, vàng lá khô đầu lá; Cây dược liệu: Một loại số sâu, bệnh hại thông thường (bệnh gỉ sắt) hại nhẹ, rải rác trên một số vườn Sâm Ngọc Linh.

*b) Công tác quản lý dịch bệnh, đói rét trên đàn vật nuôi:*

Trong tháng trên địa bàn không phát sinh gia súc, gia cầm mắc các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm. Hiện nay, trên địa bàn huyện an toàn với dịch bệnh trên động vật.Công tác vệ sinh, khử trùng tiêu độc để phòng chống dịch được thực hiện thường xuyên theo kế hoạch đề ra[[4]](#footnote-4); Thực hiện đợt 01, 450 lít/450 lít, đạt 100% Kế hoạch; Thực hiện đợt 02, 350 lít; Thực hiện tiêm được vắc xin THT đã tiêm 10.770 liều/10.770 con trâu, bò đạt 86,68% KH; Vắc xin Tam liên đã tiêm 1.456 liều/1.456 con lợn đạt 74,59%; Thực hiện với tổng số lượng chó mèo đã được tiêm là 3.410 con; Thực hiện với tổng số lượng vắc xin là 12.000 liều. Đến thời điểm ngày 13/9/2024 đã tiêm được 7.625 liều/7.625 con, đạt 63,54% so với kế hoạch.

 UBND huyện tiếp tục chỉ đạo các phòng ban chuyên môn và UBND các xã trong việc triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi gắn với phát triển cây dược liệu trên địa bàn huyện giai đoạn 2021-2025 đạt kết quả cao theo Nghị Quyết số 01/NQ-HĐND, ngày 09/4/2021 của Hội đồng nhân dân huyện về việc ban hành Nghị quyết Đề án chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi gắn với phát triển cây dược liệu trên địa bàn huyên giai đoạn 2021-2025.

**1.3.2. Về lâm nghiệp**

- Công tác chỉ đạo: Trong tháng Ủy ban nhân dân huyện tiếp tục chỉ đạo các đơn vị phòng ban và UBND các xã triển khai xây dựng phương án trồng mới rừng năm 2024 trên địa bàn huyện và công tác quản lý bảo vệ rừng năm 2024[[5]](#footnote-5).

- Công tác tuyên truyền phổ biến pháp luật: Trong tháng UBND huyện đã chỉ đạo các đơn vị chuyên môn, UBND các xã tổ chức tuyên truyền thực hiện ở các cấp được 29 cuộc/1.136 lượt người tham gia.

- Công tác tuần tra, truy quét: Trong tháng UBND huyện đã chỉ đạo các đơn vị chuyên môn, UBND các xã đã tổ chức tuần tra, kiểm tra, truy quét được 96 cuộc/468 lượt người tham gia.

- Công tác quản lý động, thực vật hoang dã: Trong tháng tiếp tục thực hiện tuyên truyền cho người dân trên địa bàn về quản lý động, thực vật hoang dã; Nghiêm cấm mọi hành vi săn bắn, bẫy bắt, mua bán động vật hoang dã. Bên cạnh đó, vận động nhân dân bảo tồn nguồn gen quý hiếm của các loại cây đặc trưng của vùng tạo nên sự đa dạng về sinh thái; Hiện nay trên địa bàn huyện có 02 cở sở gây nuôi động vật hoang dã thông thường *(Dúi)* tại địa bàn xã Tu Mơ Rông và xã Đăk Hà, huyện Tu Mơ Rông[[6]](#footnote-6), Đồng thời thực hiện đăng nhập thông tin biến động cơ sở nuôi dúi lên cổng thông tin quản lý động vật hoang dã. Trong tháng trên địa bàn huyện quản lý không có tình trạng săn bắt động hoang dã.

- Về công tác phòng cháy chữa cháy rừng: UBND huyện tiếp tục chỉ đạo các đơn vị phòng, ban, UBND các xã tăng cường kiểm tra, xác định, khoanh vùng trọng điểm xảy ra phá rừng làm nương rẫy trái phép để có những giải pháp tuyên truyền, lập chốt cảnh giới theo dõi ngăn chặn, xử lý vi phạm kịp thời theo Kế hoạch[[7]](#footnote-7), đồng thời chỉ đạo các đơn vị, các trạm và lực lượng chuyên trách bảo vệ rừng thường xuyên theo dõi diễn biến về cháy rừng để chủ động trong công tác phòng cháy. Trong tháng trên địa bàn huyện quản lý không xảy ra cháy rừng.

- Công tác phát triển rừng: Theo Kế hoạch, tổng diện tích rừng trồng tập trung trên địa bàn toàn huyện năm 2024 là 220 ha, hiện nay tại đã thực hiện thẩm định hồ sơ trồng rừng được 11/11 xã với tổng diện tích thẩm định đủ điều kiện là 191,72/220ha, đạt 87,15% chỉ tiêu kế hoạch giao; Đồng thười thực hiện triển khai trồng mới với diện tích 105,30/220 ha, đạt 47,86% so với kế hoạch giao; Ngoài diện tích rừng trồng tập trung đã được phê duyệt, người dân tự trồng thêm trên địa bàn xã Đắk Hà đến thời điểm báo cáo là 15 ha; Trồng rừng phân tán theo kế hoạch là 50.000 cây. Đến thời điểm hiện tại trên địa bàn đã trồng được 183.103 cây phân tán, đạt 366,21% so với kế hoạch.

- Tình hình phát hiện, xử lý vi phạm: Trong tháng từ 15/08/2024 đến 15/09/2024 trên địa bàn huyện không xảy ra vi phạm Luật Lâm nghiệp.

**1.3.3. Xây dựng nông thôn mới:**

- Trong tháng Ủy ban nhân dân huyện tiếp tục thực hiện Kế hoạch Truyền thông, tuyên truyền Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2024 trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông theo kế hoạch[[8]](#footnote-8) và các văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2024 và tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới[[9]](#footnote-9).

- Kết quả thực hiện bộ tiêu chí nông thôn mới: Đến thời điểm báo cáo, toàn huyện đạt được 134 tiêu chí: Trong đó: 01 xã đạt 15 tiêu chí (Đăk Hà); 03 xã đạt 13 tiêu chí (Đăk Sao, Ngọk Yêu, Ngọk Lây); 04 xã đạt 12 tiêu chí (Đăk Na, Đăk Rơ Ông, Măng Ri, Tê Xăng); 01 xã đạt 11 tiêu chí (Tu Mơ Rông, Văn Xuôi); 01 xã đạt 10 tiêu chí (Đăk Tờ Kan).

*(Có biểu phụ lục kèm theo)*

- Về sảm phẩm OCOP: Trong tháng tiếp tục chỉ đạo các phòng ban chuyên môn và UBND các xã thực hiện phát triển sản phẩm để đăng ký tham gia chương trình OCOP năm 2024[[10]](#footnote-10); Kế hoạch thực hiện Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới hướng tới nông thôn mới thông minh giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông[[11]](#footnote-11). Tổng số lượng sản phẩm OCOP hiện nay trên địa bàn huyện (đang còn thời gian được công nhận): 30 sản phẩm, trong đó có 23 sản phẩm 03 sao và 07 sản phẩm 04 sao.

**1.4. Công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp**

- Giá trị sản xuất công nghiệp: Tổng sản lượng khai thác điện lũy kế đến thời điểm báo cáo là: 88,08 triệu kwh.

- Tình hình quản lý, khai thác khoáng sản: Sản lượng khái thác khoáng sản (*cát, đá sỏi làm vật liệu xây dựng thông thường)* lũy kế đến thời điểm báo cáo là: 10.800 m3. Trong tháng các đơn vị đều chấp hành tốt các quy định, thực hiện tốt nghĩa vụ về thuế và đảm bảo thực hiện xây dựng kế hoạch bảo vệ môi trường theo quy định.

- Tình hình đầu tư, khai thác các công trình thủy điện vừa và nhỏ: Có 8 công trình thủy điện đã đầu tư xây dựng hoàn thành và đưa vào sử dụng với 76,6MW[[12]](#footnote-12), *(trong đó có 01 Công trình Đang dừng đầu tư xây dựng, 01 Công trình thu hồi giấy phép đầu tư xây dựng)*; Các Thủy điện đang chuẩn bị đầu tư: Có 01 Công trình, với công suất 7,2 MW[[13]](#footnote-13).

**1.5. Thương mại - Dịch vụ:**

- Tổng mức hàng hóa bán lẻ: Lũy kế đến thời điểm báo cáo là 19.611 triệu đồng.

- Bình ổn thị trường hàng hóa, dịch vụ: Trong tháng không để xảy ra tình trạng thiếu hàng, gián đoạn nguồn hàng, gây tăng giá đột biến; Giá cả các mặt hàng lưu thông ổn định, hiện chưa xuất hiện biến động về giá; Số lượng các mặt hàng trên thị trường phong phú, đa dạng về chủng loại, mẫu mã đẹp, đáp ứng thị hiếu của người tiêu dùng; Trong tháng tổ chức kiểm tra việc thực hiện niêm yết giá và bán theo giá niêm yết, không để xảy ra tình trạng tăng đột biến giá cả hàng hoá, lương thực thực phẩm.

**1.6. Về cải thiện môi trường đầu tư; phát triển hợp tác xã và hộ kinh doanh:**

- UBND huyện tiếp tục chỉ đạo phòng Tài chính – Kế hoạch huyện và các cơ quan, tổ chức thực hiện cung cấp thông tin đầu tư, hợp tác đầu tư, chính sách thu hút đầu tư, thủ tục đầu tư và quảng bá hình ảnh, mục đích kêu gọi đầu tư trên địa bàn huyện qua các phương tiện thông tin đại chúng.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong xúc tiến đầu tư; đảm bảo tính minh bạch, tăng khả năng tiếp cận các nguồn lực của cộng đồng doanh nghiệp, HTX; kịp thời cung cấp các thông tin về quy hoạch, kế hoạch, danh mục dự án kêu gọi đầu tư trên địa bàn huyện.

- Tiếp tục chỉ đạo Tổ xúc tiến đầu tư tạo điều kiện cho các nhà đầu tư đến khảo sát để tìm hiểu cơ hội đầu tư và giới thiệu địa điểm lập chủ trương đầu tư cho các doanh nghiệp, trong tháng ủy ban nhân dân huyện tiếp tục chỉ đạo các cơ quan chuyên môn phối hợp với nhà đầu tư để thực hiện cung cấp bổ sung tọa độ, vị trí đấu nối trong khu vực, đường ra, đường vào, ranh giới …. Đã được UBND huyện giới thiệu địa điểm đất cho doanh nghiệp thực hiện dự án nuôi trồng dược liệu (dưới tán rừng) và chế biến dược liệu theo chuỗi giá trị xây dựng mô hình dược liệu an toàn, đạt tiêu chuẩn đầu tư nuôi trồng dược liệu tại địa điểm thực hiện dự án, để nhà đầu tư hoàn thiện hồ sơ trình ủy ban nhân tỉnh xem xét chấp thuận chủ trương đầu tư theo quy định.

- Tình hình cấp giấy chứng nhận đăng ký Kinh doanh và hợp tác xã:

*Về hộ kinh doanh:* Tính từ ngày 15/12/2023 đến ngày 15/09/2024, Phòng Tài chính – Kế hoạch đã hướng dẫn thành lập mới và hướng dẫn thay và cấp đổi cho 50 hộ kinh doanh *(Trong đó: Đăng ký thành lập hộ kinh doanh 34 hộ kinh doanh; 16 Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh).*

*Về hợp tác xã:* Tính từ ngày 15/12/2023 đến ngày 15/09/2024 đã thực hiện hướng dẫn thành lập mới và hướng dẫn thay và cấp đổi cho 4 Hợp tác xã *(Trong đó: Đăng ký thành lập hợp tác xã 01 hợp tác xã; Thông báo thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã 02 hợp tác xã; Tạm ngừng hoạt động đăng ký kinh doanh cho 01 hợp tác xã).* Trong 9 tháng đầu năm 2024 thành lập mới 01 hợp tác xã, đạt 50% so với kế hoạch giao. Tình hình hoạt động của các HTX: Tổng số Hợp tác xã đang hoạt động trên địa bàn huyện hiện có là: 35 Hợp tác xã. Trong đó: 01 hợp tác xã không hoạt động *(bỏ địa chỉ kinh doanh)*; 01 hợp tác xã tạm ngừng hoạt động kinh doanh[[14]](#footnote-14). Có 678 thành viên. *(Trong đó người dân tộc thiểu số 428/670 người, chiếm tỷ lệ 63,13%).* Phân loại hợp tác xã theo quy mô tổng nguồn vốn có 11 HTX có quy mô tổng nguồn vốn siêu nhỏ, có 15 HTX có quy mô tổng nguồn vốn nhỏ, có 10 HTX có quy mô tổng nguồn vốn siêu nhỏ, có 10 HTX có quy mô tổng nguồn vốn vừa. Có 14 Hợp tác xã bước đầu có doanh thu, có 19 HTX chưa có doanh thu và có kê khai thuế chủ yếu các hợp tác xã mới thành lập nên chưa có lợi nhuận.

\* Thu và nộp tiền lệ phí đăng ký kinh doanh vào ngân sách nhà nước với số tiền là 1.500.000 đồng.

**1.7. Tình hình thực hiện quản lý tài nguyên; bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu:**

- Công tác quản lý Nhà nước về đất đai: Trong tháng tiếp tục chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã và các đơn vị có liên quan trong công tác quản lý cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu theo Quyết định số 318/QĐ-UBND ngày 19/4/2017 của UBND tỉnh Kon Tum trên địa bàn huyện; Giới thiệu vị trí lập dự án đầu tư, đảm bảo phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và mục tiêu, định hướng phát triển kinh tế xã hội của huyện. Thực hiện tiếp nhận, giải quyết TTHC đối với hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và chuyển mục đích sử dụng đất của hộ gia đình, cá nhân theo quy định là 28 Hồ sơ[[15]](#footnote-15).

- Công tác quản lý tài nguyên, khoáng sản: Hiện nay trên địa bàn huyện có 02 đơn vị được UBND tỉnh đã cấp giấy phép khai thác[[16]](#footnote-16). Kkhai thác vàng và các loại khoáng sản quý hiếm khác: Không có.

- Công tác phòng chống thiên tai: Trong tháng UBND huyện tiếp tục ban hành văn bản chỉ đạo về tăng cường thực hiện các biện pháp phòng thiên tai, nâng cao năng lực xử lý tình huống, sự cố thiên tai và năng lực điều hành, chỉ huy, thực hiện các biện pháp phòng, chống, ứng phó thiên tai ngay tại cơ sở để ứng phó thiên tai kịp thời, hiệu quả, góp phần giảm thiểu thiệt hại do thiên tai gây ra; Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, cảnh báo và hướng dẫn để giảm thiểu rủi ro về thiên tai gây nên.

- Tình hình thiệt hại do thiên tai: UBND huyện tiếp chỉ đạo các cấp, các ngành trên địa bàn huyện thường xuyên theo dõi và liên lạc để năm bắt tình hình, tổng hợp, chuyển các bản tin tới BCH PCTT&TKCN cấp tỉnh, chủ động các biện pháp ứng phó về tình hình thiệt hại do thiên tại xảy ra. Trong tháng trên địa bàn huyện do ảnh hưởng của mưa lũ đã xảy ra một số thiệt hại về tài sản, ước tính tổng thiệt hại khoảng 260triệu đồng[[17]](#footnote-17).

- Công tác bảo vệ môi trường: Tiếp tục hướng dẫn thực hiện một số tiêu chí, chỉ tiêu thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới các cấp giai đoạn 2021 - 2025 (lĩnh vực tài nguyên môi trường) do Bộ Tài nguyên và Môi trường xây dựng; Trong tháng trên địa bàn không để xảy ra các hoạt động gây ô nhiễm môi trường.

**2. Về văn hóa - xã hội**

**2.1. Về giáo dục đào tạo, phát triển nguồn nhân lực**

- Tình hình biên chế, cơ sở vật chất, số lượng học sinh: Tính đến thời điểm ngày 15 tháng 09 năm 2024, Toàn huyện có tổng số CBGV, NV toàn ngành: 692 người[[18]](#footnote-18); có 24 trường trực thuộc ngành Giáo dục và Đào tạo, có 343 lớp và có 8.577 học sinh[[19]](#footnote-19).

- Tình hình triển khai thực hiện: Triển khai thực hiện Nghị quyết số 32/NQ-CP ngày 20 tháng 3 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 686/NQ-UBTVQH15 ngày 18 tháng 9 năm 2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội giám sát chuyên đề về việc thực hiện Nghị quyết số 88/2014/QH13 và Nghị quyết số 51/2017/QH14 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; Triển khai thực hiện nhiệm vụ giáo dục cấp trung học cơ sở năm học 2024-2025 nhằm cụ thể hóa các nhiệm vụ giáo dục cấp trung học cơ sở năm học 2024-2025 phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, đơn vị trường qua đó tập trung lãnh, chỉ đạo các nhiệm vụ, giải pháp để thực hiện đảm bảo chất lượng, hiệu quả và khả thi trong năm học. Trong tháng Ủy ban nhân dân huyện tiếp tục chỉ đạo ngành giáo dục thực hiện các nhiệm vụ như tổ chức họp tháo gỡ một số khó khăn, vướng mắc đầu năm học 2024-2025 đối với bậc tiểu học với các nội dung: Cơ sở vật chất: Trường lớp, trang thiết bị dạy học,… Đội ngũ: Thừa, thiếu,… Công tác xây dựng Kế hoạch trường lớp; thực hiện Chương trình “Sách cũ cho năm học mới” đảm bảo trang bị đầy đủ sách giáo khoa, đồ dùng học tập cho học sinh trước khi vào năm học mới từ nguồn kinh phí hỗ trợ chi phí học tập theo Nghị định 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021; Hướng dẫn tổ chức dạy học tăng cường tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một, năm học 2024-2025; Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2024-2025;

- Tình hình xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia: Đến thời điểm hiện tại toàn huyện có 11/24 đơn vị trường học đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 đạt tỷ lệ 45,83%.

**2.2. Về lao động, việc làm, Giáo dục nghề nghiệp**

- Lao động, việc làm: Trong tháng UBND huyện tiếp tục chỉ đạo các đơn vị liên quan tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền, tư vấn, giới thiệu việc làm và xuất khẩu lao động cho người dân trên địa bàn.

 - Giáo dục nghề nghiệp: Đến thời điểm báo cáo đội ngũ cán bộ viên chức và người lao động có 22 người; Có 3 lớp với 37 học viên[[20]](#footnote-20). Các trang thiết bị của Trung tâm đảm bảo cho việc thực hiện nhiệm vụ dạy tốt học tốt về lĩnh vực Giáo dục nghề nghiệp; UBND huyện tiếp tục chỉ đạo thực hiện kế hoạch đào tạo nghề cho lao động nông thôn năm 2024; Thực hiện xây dựng kế hoạch và thông báo tuyển sinh học viên các lớp GDTX cấp THPT năm học 2024-2025; Tiếp tục triển khai mở các lớp đào tạo nghề phi nông nghiệp cho người lao động trên địa bàn huyện năm 2024[[21]](#footnote-21).

**2.3. Chăm sóc sức khỏe Nhân dân**

- Y tế: Trong tháng trên địa bàn huyện tình hình dịch bênh được kiểm soát và đã ghi nhận các trường hợp mắc bênh thông thường[[22]](#footnote-22); Trong tháng không phát hiện trường hợp nào mắc bệnh, nghi ngờ mắc bệnh thuộc nhóm A theo Luật phòng chống bệnh truyền nhiễm và các bệnh nguy hiểm gây dịch mới phát sinh theo quy định của Bộ Y tế.

- Công tác khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe cho nhân dân: Tiếp tục thực hiện kế hoạch[[23]](#footnote-23) về triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống kháng thuốc tại huyện Tu Mơ Rông giai đoạn 2023-2030, tầm nhìn đến năm 2045. Trong tháng tổng số lượt khám bệnh, chữa bệnh tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh công lập trên địa bàn là 3.178 lượt khám.

- Công tác an toàn thực phẩm: Ủy ban nhân huyện tiếp tục triển khai thực hiện các kế hoạch về công tác an toàn thực phẩm[[24]](#footnote-24). Trong tháng trên địa bàn huyện không xảy ra vụ việc về ngộ độc thực phẩm.

**2.4. An sinh xã hội:**

- Thực hiện chính sách Người có công: Trong tháng đã thực hiện chuyển trả kinh phí trợ cấp ưu đãi người có công với cách mạng với tổng kinh phí là 1.331.987.000/433 đối tượng; Tiếp tục chỉ đạo các dơn vị chuyên môn thực hiện tốt công tác chuyên môn về lĩnh vực người có công như: Chi trả trợ cấp hàng tháng đúng, đủ, kịp thời; tham mưu hồ sơ đề nghị giải quyết chế độ mai táng phí và trợ cấp 01 lần cho các đối tượng đảm bảo đúng, đủ, kịp thời...

- Công tác bảo trợ xã hội - Giảm nghèo: Trong tháng đã thực hiện chuyển trả trợ cấp bảo trợ xã hội với tổng kinh phí là 1.122.890.000/1.558 đối tượng[[25]](#footnote-25).

**2.5. Về văn hóa - thể thao; thông tin - truyền thông; khoa học công nghệ:**

- Văn hóa - thể thao: Trong tháng UBND huyện tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch số 171 -KH/HU, ngày 14 tháng 06 năm 2024 của Ban Thường vụ Huyện ủy Tu Mơ Rông về việc thực hiện Kế hoạch số 143 -KH/TU, ngày 24-04-2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Kon Tum về thực hiện Kết luận số 70 - KL/TW, ngày 31-01-2024 của Bộ Chính trị “về phát triển thể dục, thể thao trong giai đoạn mới”. Triển khai thực hiện Nghị quyết số 47/NQ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2024 của Chính phủ và Kế hoạch số 106-KH/TU ngày 07 tháng 8 năm 2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về triển khai thự c hiện Kết luận số 57- KL/TW ngày 15 tháng 6 năm 2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thông tin đối ngoại trong tình hình mới; Tiếp tục chỉ đạo các phòng ban chuyên môn tiếp tục thực hiện đánh giá một số nội dung tại Tiêu chí số 7 Văn hóa, thể thao đô thị trên địa bàn huyện; triển khai thực hiện Tiểu dự án 1 – Dự án 6 CTMTQG giảm nghèo bền vững; hướng dẫn cài đặt sử dụng ứng dụng iSpeed đo kiểm chất lượng dịch vụ Internet băng rộng di động 4G và các giải báo chí chuyên ngành; triển khai Thông tư 06/2024/TT - BTTTT ngày 01/7/2024 của Bộ Thông tin và Truyền thông; văn bản lỗ hổng an toàn thông tin ảnh hưởng cao và nghiêm trọng trong các sản phẩm Microsoft công bố tháng 07/2024; đẩy mạnh tuyên truyền, đấu tranh phản bác về Nhân quyền trên địa bàn huyện …

- Thông tin - truyền thông: Trong tháng tập trung thực hiện tuyên truyền các Nghị quyết của Trung ương, tỉnh, huyện; Các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trong tình hình mới; tuyên truyền cho người dân chủ động trong công tác phòng, chống, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai, phòng chống dịch bệnh trên người và trên cây trồng, vật nuôi; tình hình ATGT, vệ sinh ATTP trên địa bàn...; Tiếp tục thực hiện treo cờ hồng kỳ, cờ Đảng và cờ Tổ quốc và pa nô tuyên truyền nhân kỷ niệm các ngày lễ lớn. Duy trì thực hiện phát thanh là 195 giờ/tháng *(phát sóng 6,5 giờ/ ngày);* Chương trình phát thanh bằng tiếng Xê Đăng: Thực hiện 02 chương trình/tháng *(thời lượng 15 -20 phút/01 chương trình)*; Chương trình truyền thanh địa phương thực hiện 14 giờ/tháng. Trong đó: Tiếp phát sóng chương trình phát thanh của Đài PT-TH tỉnh 08 giờ/tháng *(thực hiện phát sóng vào các buổi chiều thứ 3, 5, 7, chủ nhật với thời lượng 30 phút/1 chương trình)*; Chương trình truyền thanh của huyện 06 giờ/tháng *(thực hiện phát sóng vào các buổi chiều thứ 2, 4, 6 và sáng thứ 3, 5, 7 với thời lượng khoảng 25 phút/1 chương trình).*

**2.6. Về khoa học và công nghệ:** Tiếp tục thực hiện hỗ trợ ứng dụng chuyển giao ứng dụng Khoa học và Công nghệ; Đồng thời tiếp nhận một số Đề tài Khoa học và Công nghệ cấp tỉnh để cung cấp cho các Doanh nghiệp, HTX và cá nhân trên địa bàn huyện khi có nhu cầu tham khảo, áp dụng.

**3. Về nội vụ; quốc phòng, an ninh**

**3.1. Về nội vụ, cải cách hành chính:**

- Trong tháng từ ngày 15/08/2024 đến ngày 14/09/52024 thực hiện việc giải quyết các thủ tục hành chính tại bộ phận nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa có: Tổng số hồ sơ tiếp nhận 269[[26]](#footnote-26), của 84 lĩnh vực giải quyết[[27]](#footnote-27); số lượng hồ sơ đã được giải quyết là 261 hồ sơ; Số lượng hồ sơ đang giải quyết là 08 hồ sơ.

- Công tác cải cách hành chính: Ủy ban nhân dân huyện tiếp tục thực hiện Kế hoạch công tác cải cách hành chính nhà nước trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông năm 2024[[28]](#footnote-28); Kế hoạch kiểm tra đột xuất công tác cải cách hành chính và việc chấp hành Quy chế văn hóa công sở, kỷ luật, kỷ cương hành chính trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông năm 2024[[29]](#footnote-29); Ban hành thông báo kiểm tra công tác Nội vụ gắn với kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2024 trên địa bàn huyện.[[30]](#footnote-30)

*- Công tác tôn giáo:* Trong tháng tình hình hoạt động tôn giáo diễn ra bình thường, ổn định; Các tín đồ tôn giáo hoạt động thuần túy, tham gia các phong trào tại địa phương, chăm lo sản xuất và cải thiện đời sống, chấp hành tốt các chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước; Trong tháng thực hiện xây dựng Chương trình Đoàn lãnh đạo huyện đi thăm cơ sở tôn giáo, chức sắc Phật giáo nhân dịp Đại lễ Vu lan-Báo hiếu PL.2568 DL.2024 PL.2568-DL.2024.

**3.2. Công tác Tư pháp**

Trong tháng tiếp tục quán triệt và tổ chức thực hiện nghiêm túc Nghị quyết 49-NQ/TW của Bộ Chính trị và các văn bản có liên quan, nhằm tạo chuyển biến mạnh mẽ nhận thức và hành động của các cán bộ, công chức và nhân dân trong thực hiện các nhiệm vụ cải cách tư pháp. Chú trọng việc tham gia xây dựng, hoàn thiện pháp luật liên quan hoạt động tư pháp. Chủ động phối hợp chặt chẽ với các ngành trong công tác cải cách tư pháp.

**3.3. Công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.**

*- Việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch trong hoạt động cơ quan, tổ chức, đơn vị*: Các cơ quan chuyên môn, các đơn vị sự nghiệp, UBND các xã nghiêm túc thực hiện công khai minh bạch trong hoạt động của đơn vị mình theo quy định. Tập trung chỉ đạo các cơ quan, đơn vị và UBND các xã nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong việc thực hiện rà soát, sửa đổi, hoàn thiện các quy định, định mức, quy chế chi tiêu nội bộ để thực hiện tốt công tác phòng ngừa tham nhũng.

*- Việc cán bộ, công chức, viên chức nộp lại quà tặng:* Trong tháng trên địa bàn huyện chưa phát hiện trường hợp nào vi phạm; các cơ quan, đơn vị không dùng công quỹ để biếu, mua quà tặng hoặc vì mục đích vụ lợi cá nhân.

-*Kết quả xử lý, ngăn chặn tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp trong giải quyết công việc “Tham nhũng vặt”:*Trong tháng chưa phát hiện hành vi tham nhũng của tập thể, cá nhân nào.

*- Kết quả chủ yếu công tác phát hiện, xử lý các vụ việc, điều tra, truy tố, xét xử các vụ án tham nhũng, kinh tế; nhất là các vụ việc, vụ án tham nhũng, kinh tế nghiêm trọng, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm*: Trong tháng chưa có trường hợp công dân đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị về hành vi tham nhũng. Số vụ án liên quan đến kinh tế và chức vụ có dấu hiệu tham nhũng: không có.

*- Về công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị,
phản ánh của công dân; công tác thanh tra, kiểm tra:* Đồng chí Chủ tịch UBND
huyện tổ chức tiếp công dân định kỳ theo quy định vào ngày *(10 và ngày 22 hàng tháng)*; Trong tháng trên địa bàn huyện không có lượt công dân tới kiến nghị, phản ánh.

**3.4. Công tác Quân sự - Quốc phòng:** Trong tháng tình hình an ninh, chính trị tiếp tục được giữ vững, ổn định. Thường xuyên bố trí lực lượng nắm địa bàn, tăng cường công tác tuần tra phòng ngừa, đấu tranh với các loại tội phạm; kịp thời phát hiện và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật; Thực hiện kiên toàn Ban chỉ đạo khu vực phòng hủ huyện Tu Mơ Rông.

**3.5. Công tác ANTT:**

*- Về trật tự an toàn xã hội:* Trong tháng tình hình an ninh chính trị trên địa bàn huyện trong tháng 9/2024 cơ bản ổn định, không xảy ra các vụ việc phức tạp gây mất ANTT trên địa bàn huyện.

Công tác điều tra, thụ ký các vụ án: Trong tháng không có.

*- Về trật tự an toàn giao thông:* Trên địa bàn huyện trong tháng 9 không xảy ra tai nạn giao thông.

**II. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

**1. Ưu điểm:**

Trong tháng 09 năm 2024, tình hình phát triển kinh tế - xã hội tiếp tục được ổn định, phát triển và đạt được nhiều kết quả: Tình hình kinh tế cơ bản ổn định, các hoạt động sản xuất, kinh doanh tiếp tục xu hướng tích cực. Sản xuất nông, lâm, thủy sản đáp ứng tốt nhu cầu tiêu dùng. Thương mại, dịch vụ và du lịch phát huy tăng trưởng. Công tác phòng, chống dịch bệnh, khám, chữa bệnh được đảm bảo. Các chế độ, chính sách bảo đảm an sinh, phúc lợi xã hội được triển khai đầy đủ, kịp thời. Quốc phòng an ninh được giữ vững, trật tự an toàn xã hội được bảo đảm.

**2. Hạn chế, khuyết điểm:**

Thu ngân sách nhà nước, tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công còn thấp, nhất là 03 chương trình mục tiêu quốc gia; Công tác phát triển rừng trồng mới còn chậm theo kế hoạch...

**3. Nguyên nhân:**

- Nguyên nhân khách quan: Phần lớn các chủ đầu tư đang thực hiện các bước chuẩn bị đầu tư của các dự án khởi công mới nên tiến độ giải ngân vốn đầu tư công còn chậm; người điều khiển phương tiện, người tham gia giao thông chưa tuân thủ nghiêm các quy định về bảo đảm trật tự an toàn giao thông.

- Nguyên nhân chủ quan: Vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu của một số đơn vị địa phương chưa được phát huy cao; Còn chậm trễ trong công tác hoàn thiện thủ tục đầu tư, công tác nghiệm thu, thanh toán khối lượng hoàn thành; Công tác giám sát, kiểm tra, kiểm soát trong thực thi nhiệm vụ còn chậm; Ý thức chấp hành luật giao thông, ý thức tham gia giao thông của người dân chưa tốt.

**III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM THÁNG 10 NĂM 2024**

Nhằm phát huy kết quả đạt được trong 09 năm 2024 và khắc phục các hạn chế và khuyết điểm, nhằm phấn đấu đạt được các chỉ tiêu về phát triển kinh tế - xã hội trong năm 2024 theo kế hoạch của UBND tỉnh; Nghị quyết Huyện ủy; Hội đồng nhân dân huyện; Trong tháng 10 năm 2024, Ủy ban nhân dân huyện tiếp tục tập trung lãnh, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ cụ thể như sau:

**1. Về kinh tế:**

- Tiếp tục chỉ đạo các phòng ban chuyên môn, các cơ quan trực thuộc, UBND các xã nghiêm túc thực hiện tốt các chỉ tiêu về phát triển kinh tế - xã hội năm 2024, theo Nghị quyết của Huyện ủy – HĐND huyện. Tập trung chỉ đạo, đôn đốc công tác giải ngân, tăng cường kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện kế họach phát triển trồng, chế biến tiêu thụ dược liệu; trồng rừng; phát triển chăn nuôi theo hướng sản xuất hàng hóa.

- Hướng dẫn nhân dân thường xuyên kiểm tra tình hình sâu bệnh hại trên diện tích đã gieo trồng để kịp thời xử lý khi có sâu, bệnh hại xảy ra, tăng cường công tác chăm sóc, thâm canh, kiểm tra, xử lý tình hình hạn hán, tình hình sâu bệnh trên địa bàn các xã.

- Thường xuyên đôn đốc công tác phòng, chống dịch bệnh cho gia súc, gia cầm. Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát động vật, sản phẩm động vật nhập vào địa bàn huyện nhằm giảm nguy cơ phát sinh dịch bệnh nhất là bệnh Lở mồm long móng trên đàn gia súc trâu, bò; Vận động nhân dân chăn nuôi trâu, bò có chuồng trại.

- Chỉ đạo các đơn vị, UBND các xã thường xuyên kiểm tra, duy tu bảo dưỡng các công trình thủy lợi, nước tự chảy phân cấp cho UBND huyện quản lý năm 2024, tiến hành phát dọn, nạo vét kênh mương và sửa chữa các công trình thủy lợi để đảm bảo nước tưới phục vụ cho sản vụ mùa năm 2024.

- Thường xuyên kiểm tra kiểm soát để có các phương án ứng phó với tình hình hạn hán, nguy cơ thiếu nước sinh hoạt và sản xuất năm 2024; Phương án phòng chống thiên tai năm 2024.

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác QLBVR, PCCCR; Tổ chức trực, theo dõi cấp dự báo cháy rừng; tiếp tục kiểm tra công tác PCCCR tại các khu vực trọng điểm có nguy cơ xảy ra cháy rừng và ngăn chặn hành vi phá rừng làm nương rẫy trái phép ... Tăng cường tuần tra, kiểm tra những khu vực trọng điểm hay xảy ra khai thác gỗ trái phép; phá rừng làm rẫy, lấn chiếm đất rừng và săn bắn, bẫy, bắt động vật hoang dã trái phép, nhằm phát hiện và xử lý kịp thời các hành vi vi phạm.

- Đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công trên địa bàn huyện, nhất là nguồn vốn chương trình mục tiêu quốc gia, tập trung hoàn thiện các thủ tục đầu tư đối với danh mục sử dụng vốn Trung ương hỗ trợ và đẩy nhanh việc giải ngân theo đúng quy định hiện hành.

- Tiếp tục chấn chỉnh các chủ đầu tư thực hiện nghiêm túc công tác quyết toán dự án hoàn thành sử dụng vốn ngân sách nhà nước.

- Triển khai tốt mọi nguồn thu, tăng cường công tác kiểm tra, quản lý thu ngân sách nhất là các nguồn thu chủ yếu như: Thủy điện, xây dựng cơ bản.

- Chỉ đạo tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường, chống sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng kém chất lượng, nghiêm cấm lưu thông các mặt hàng thực phẩm không rõ nguồn gốc *(nhất là các sản phẩm đặc hữu của huyện)* ...nhằm bình ổn thị trường, giá cả, đảm bảo trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn huyện.

- Tiếp tục triển khai thực hiện tốt đề án quy hoạch phát triển cây dược liệu gắn với kế hoạch dồn đổi, tích tụ đất nông nghiệp để xây dựng cánh đồng mẫu lớn, thực hiện ứng dụng công nghệ cao trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông giai đoạn 2017-2020 và đến năm 2025.

- Chỉ đạo cơ quan chuyên môn và UBND các xã thường xuyên bám cơ sở thực hiệm nghiêm cuộc vận động thay đổi nếp nghĩ, cách làm trong đội ngũ cán bộ, công chức, từ huyện đến xã, thôn và người dân; tập trung vào việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững quốc phòng, an ninh; triển khai có hiệu quả các chỉ tiêu trồng Dược liệu, trồng rừng...

- Tập trung mọi nguồn lực, tạo điều kiện thuận lợi để phát triển các hình thức hợp tác, liên kết trong tổ chức sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; ưu tiên hỗ trợ mở rộng các mô hình trang trại; lồng ghép các nguồn vốn hỗ trợ phát triển sản xuất, vốn sự nghiệp khoa học công nghệ cùng các vốn hợp pháp khác và kết hợp nguồn lực của nhân dân để hỗ trợ, đầu tư, phát triển, chế biến cây dược liệu trên địa bàn huyện.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền và và thực hiện có hiệu quả kế hoạch nông thôn mới, kế hoạch giảm nghèo bền vững, kế hoạch thực hiện chương trình Dân tộc thiểu số miền núi 2024 và các lĩnh vực đột phá trong năm 2024.

**2. Về văn hóa - xã hội:**

- Phát huy cao nhất trách nhiệm của các phòng, ban, đơn vị, các xã trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ; chăm lo chế độ, chính sách, bảo đảm cơ sở vật chất, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, phòng, chống dịch.

- Thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, giải quyết đầy đủ chế độ, chính sách cho người có công, gia đình chính sách, đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn huyện, chi trả trợ cấp hàng tháng đúng, đủ, kịp thời, giải quyết chế độ mai táng phí và trợ cấp 01 lần cho các đối tượng đảm bảo thời gian.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện dự án/tiểu dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2024 trên địa bàn huyện.

- Tiếp tục duy trì thời lượng phát sóng Truyền thanh - Truyền hình, phục vụ nhu cầu nghe nhìn cho nhân dân trên địa bàn huyện, tuyên truyền các ngày lễ lớn, nhất là tuyên truyền phòng, chống dịch bệnh;...

- Quản lý tốt các hoạt động Văn hoá, Thông tin, gia đình, thể thao, du lịch, sớm hình thành các đơn vị tổ chức tour du lịch để sẵn sàng cho việc đón khách trong thời gian tới. Hình thành các sản phẩm du lịch đặc trưng của huyện; quản lý và vận dụng mạng viễn thông & Internet, công nghệ thông tin, Truyền thanh -Truyền hình để tăng cường quảng bá, thu hút đầu tư và các hoạt động kinh doanh dịch vụ.

**3. Về nội vụ; quốc phòng, an ninh:**

- Thường xuyên duy trì các chế độ trực chỉ huy, trực ban tác chiến, phân đội trực chiến. Thực hiện công tác bám nắm địa bàn, đối tượng, nắm tình hình an ninh trong vùng đồng bào dân tộc thiêu số, an ninh nông thôn và an ninh tôn giáo.

- Theo dõi, chỉ đạo các đơn vị cơ sở tổ chức duy trì trực sẵn sàng chiến đấu và bám nắm trên địa bàn, làm tốt công tác bảo vệ chính trị nội bộ, giữ vững ANCT-TTATXH trên địa bàn huyện. Tổ chức tuần tra, kiểm soát trật tự an toàn giao thông theo kế hoạch.

- Tiếp tục thường xuyên kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính tại các cơ quan, đơn vị huyện và UBND các xã trên địa bàn huyện.

- Duy trì và thực hiện tốt việc giải quyết các thủ tục hành chính tại bộ phận nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa. Cập nhật kịp thời thông tin, văn bản QPPL của HĐND và UBND huyện ban hành lên Trang thông tin điện tử của huyện; tổ chức rút kinh nghiệm và triển khai nhiệm vụ liên quan đến thực hiện các chỉ số cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh và thu hút đầu tư trên địa bàn huyện. Kiên quyết không xếp loại, xếp loại kém đối với các đơn vị và người đứng đầu có đánh giá yếu kém về giải quyết thủ tục hành chính, về nâng cao năng lực cạnh tranh; để xảy ra các vi phạm nghiêm trọng trong cơ quan, đơn vị hoặc không hoàn thành nhiệm vụ được giao...

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện nghiêm túc Chỉ thị 35-CT/TW của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo tăng cường công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật nhất là Luật Khiếu nại năm 2011, Luật Tố cáo năm 2018; Luật Phòng, chống tham nhũng; Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và Nghị định số 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ…

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội tháng 09 năm 2024 và nhiệm vụ trọng tâm tháng 10 năm 2024 của Ủy ban nhân dân huyện Tu Mơ Rông./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- UBND tỉnh (b/c);- Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh (b/c);- Thường trực Huyện uỷ (b/c);- Thường trực HĐND huyện (b/c);- Các Ban của HĐND huyện (b/c);- Thường trực UBMTTQVN huyện (b/c);- CT, các PCT UBND huyện (đ/b);- Các cơ quan đơn vị thuộc huyện (đ/b);- UBND các xã (đ/b); - Lưu: VT-TH. | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN****CHỦ TỊCH****Võ Trung Mạnh** |

1. Nghị Quyết số 05-NQ/HU, ngày 13 tháng 12 năm 2023 của Huyện ủy huyện Tu Mơ Rông về Hội nghị ban chấp hành Đảng bộ huyện khóa XVII, Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị năm 2024; Nghị Quyết số 21/NQ-HĐND, ngày 15/12/2023 của Hội đồng nhân dân huyện về phương hướng, nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2024; Quyết định số 593/QĐ-UBND, ngày 15 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện Tu Mơ Rông về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2024. [↑](#footnote-ref-1)
2. Công văn số 1365/SNN-TT&BVTV, ngày 19/4/2024của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh về việc ban hành Hướng dẫn bố trí cơ cấu giống và thời vụ gieo trồng vụ Mùa 2024trên địa bàn tỉnh Kon Tum [↑](#footnote-ref-2)
3. Hộ bà Cao Hoàng Hồng Hoa thôn Kon HNông xã Đăk Tờ Kan với quy mô 2.500 con, hộ chăn nuôi Ngô Văn Danh xã Đăk Tờ Kan với quy mô 250 con, hộ Nguyễn Văn Bê thôn Năng Lớn với quy mô 150 con. [↑](#footnote-ref-3)
4. Kế hoạch số 43/KH-UBND, ngày 06/03/2024 của UBND huyện về Triển khai “Tháng tổng vệ sinh, khử trùng, tiêu độc môi trường phòng, chống dịch bệnh cho gia súc, gia cầm” đợt 01 năm 2024; Kế hoạch số 468/KH-UBND, ngày 2/9/2024; Kế hoạch số 429/KH-UBND, ngày 26/6/2024 của UBND huyện về Tiêm phòng vắc xin Tam liên ở lợn đợt 1 năm 2024 và vắc xin Tụ huyết trùng cho đàn trâu, bò năm 2024 trên địa bàn huyện; Kế hoạch số 448/KH-UBND, ngày 02/8/2024 của UBND huyện về Triển khai tiêm phòng vắc xin Dại cho đàn Chó, mèo năm 2024 trên địa bàn huyện; Kế hoạch số 458/KH-UBND, ngày 14 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban nhân dân huyện về Tiêm phòng vắc xin Viêm da nổi cục cho đàn trâu, bò trên địa bàn huyện năm 2024. [↑](#footnote-ref-4)
5. Công văn số 1269/UBND-VP, ngày 09/05/2024 của UBND huyện về V/v tiếp tục tăng cường triển khai các giải pháp quản lý, bảo vệ rừng và phòng cháy chữa cháy rừng trên địa bàn huyện). [↑](#footnote-ref-5)
6. Tổng có 180 cá thể Dúi. Trong đó: xã Tu Mơ Rông 62 cá thể, xã Đăk Hà 118 cá thể. [↑](#footnote-ref-6)
7. Kế hoạch số 25/KH-HKL, ngày 26/12/2023 của Hạt Kiểm lâm huyện về việc Kiểm tra công tác quản lý bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng mùa khô 2023-2024 và công tác trồng rừng, cây phân tán năm 2021, 2022, 2023 trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông. [↑](#footnote-ref-7)
8. Kế hoạch số 273/KH-UBND, ngày 04/05/2024 của UBND huyện Kế hoạch Truyền thông, tuyên truyền Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2024 trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông . [↑](#footnote-ref-8)
9. Công văn số 894/UBND-NN, ngày 05/04/2024 của UBND huyện về việc triển khai thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2024; Công văn số 1005/UBND-NN, ngày 15/04/2024 của UBND huyện về việc tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông. [↑](#footnote-ref-9)
10. Kế hoạch số 39/KH-UBND, ngày 29/02/2024 của UBND huyện về việc Triển khai thực hiện Chương trình Mỗi xã một sản phẩm (OCOP) năm 2024 trên địa huyện Tu Mơ Rông; Quyết định số 112/QĐ-UBND, ngày 04/04/2024 của UBND huyện về phê duyệt danh sách ý tưởng/sản phẩm tham gia Chương trình mỗi xã một sản phẩm (Chương trình OCOP) năm 2024 trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông; Kế hoạch số: 472/KH-UBND, ngày 12/9/2024 của UBND huyện về Triển khai đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP đợt 2 năm 2024 trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông. [↑](#footnote-ref-10)
11. Công văn số 1728/UBND-NN, ngày 19/6/2024 của UBND huyện về việc bổ sung nội dung trong Kế hoạch thực hiện Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh giai đoạn 2021- 2025 trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông. [↑](#footnote-ref-11)
12. Nhà máy Thủy điện Đăk Psi 1: Công suất: 4 MW: *Đang dừng đầu tư xây dựng;* Nhà máy Thủy điện Đăk Psi 2: Công suất: 3,4 MW: *Đã thu hồi giấy phép đầu tư xây dựng;* Nhà máy Thủy điện Đăk Psi 3: Công suất: 15 MW: *Hoạt động bình thường;* Nhà máy Thủy điện Đăk Psi 4: Công suất: 30 MW: *Hoạt động bình thường;* Nhà máy Thủy điện Đăk Psi 2B: Công suất: 14 MW: *Hoạt động bình thường;* Nhà máy Thủy điện Đăk Ter 1: Công suất: 3,6 MW: *Hoạt động bình thường;* Nhà máy Thủy điện Đăk Ter 2: Công suất: 3,4 MW: *Hoạt động bình thường;* Nhà máy Thủy điện Đăk Lây: Công suất: 3,2 MW: *Hoạt động bình thường.* [↑](#footnote-ref-12)
13. Nhà máy Thủy điện Thượng Đăk Psi 1: Công suất: 7,2 MW: *Đang chuẩn bị đầu tư xây dựng.* [↑](#footnote-ref-13)
14. Tạm ngừng hoạt động của hợp tác xã 01 HTX, Thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã 03 HTX, Thành lập mới 01 HTX (HTX THƯƠNG MAI TỔNG HỢP YẾN SÀO BẢY MINH). [↑](#footnote-ref-14)
15. Chuyển nhượng 12 hồ sơ; Chỉnh biến động 10 hồ sơ; Thế chấp 02 hồ sơ; Xoá thế chấp 03 hồ sơ; Chuyển mục đích 01 hồ sơ. [↑](#footnote-ref-15)
16. Công ty TNHH Tuấn Dũng khai thác cát (Giấy phép số 906/GP-UBNDngày 12/9/2017) tại thôn Kon Hnông, xã Đăk Tờ Kan, với diện tích 3,7 ha; Công ty TNHH Đồng Tâm khai thác cát, sỏi (Giấy phép số 07/GP-UBND ngày 02/01/2018) tại Thôn Đăk Văn 2 xã Văn Xuôi và thôn Đăk Chum 2, xã Tu Mơ Rông, với diện tích 06 ha. UBND ngày 02/01/2018) tại Thôn Đăk Văn 2 xã Văn Xuôi và thôn Đăk Chum 2, xã Tu Mơ Rông. Diện tích 06 ha. [↑](#footnote-ref-16)
17. Về Giao thông - Công nghiệp:

- Xã Đăk Na: Đường từ tỉnh lộ 678 vào trụ sở Đả ng ủy- HĐND-UBND-UBMTTQVN xã Đăk Na chưa được đầu tư kiên cố. Bên cạnh đó, Trong thời gian qua trên địa bàn xã mưa lớn kéo dài kèm với lượng nước lớn dồn từ trụ sở UBND xã đổ xuống dẫn đến mặt đường bong chóc, xói mòn nghiêm trọng. Ước thiệt hại khoả ng 200 triệu đồng; Kè khu tái định cư thôn Ba Ham, bị sạt lở mái taluy âm (khu vực 6 hộ) với chiều dài khoả ng 24m, chiều cao khoả ng 3m. Ước thiệt hại khoả ng 60 triệu đồng.

- Xã Đăk Sao: Cầu treo tạm tại thôn Kạch Lớn 2 bị hư hỏng. Ủy ban nhân dân xã đã huy động lực lượng tại chỗ khắc phục, sửa chữa.

- Xã Tu Mơ Rông: Đường đi khu sản xuất Mang La, thôn Long Leo có các đoạn bị sạt lở đất, Taly và nứt gãy kênh mương, cụ thể: Đoạn 1: Sạt lở đất+kênh mương+TaLy chiều dài khoảng 32 mét và chiều rộng khoảng 6 mét; Bị sạt lở đất mép kênh mư ơng dài khoảng 5 mét và rộng khoảng 1 mét; Lún hố sâu dài khoảng 5,6 mét và rộng 6 mét; Bị sạt lở đất, k ênh mương dài khoảng 30 mét và rộng khoảng 2 mét. Đoạn 2: Kênh mương gẫy và sạt lở Taly dài khoảng 30 mét, rộng 1 mét và sâu 2 mét; Bị sạt lở mép Taly dài khoảng 20 mét và rộng khoảng 2 mét .

- Xã Đăk Hà: Tuyến đường Quốc lộ 40B đoạn tiếp giáp ngã 3 đường đi 4 xã phía Tây (thôn Ngọc Leang) mưa lớn gây tràn lấp cống thoát nước. [↑](#footnote-ref-17)
18. Trong đó: Trong đó: Mầm non: 221 người. (CBQL: 32; Giáo viên: 173; Nhân viên: 16); Tiểu học: 230 người. (CBQL: 16; Giáo viên: 201; Nhân viên: 13); THCS: 241 người. (CBQL: 22; Giáo viên: 197; Nhân viên: 22). [↑](#footnote-ref-18)
19. Trong đó: Trong đó: Mầm Non: 116 lớp và 2.592 cháu ; Tiểu học: 141 lớp và 3.511 em ; THCS: 86 lớp và 2.474 em [↑](#footnote-ref-19)
20. Lớp 10 có 07 học viên; lớp 11 có 8 học viên và lớp 12 có 22 học viên. [↑](#footnote-ref-20)
21. Cụ thể: 01 lớp trồng và chăm sóc cây cà phê Catimo; 01 lớp trồng và chăm sóc cây Sơn Tra; 01 lớp trồng và chăm sóc cây cà phê vối; 02 lớp Nuôi và phòng trị bệnh cho Trâu bò; 01 lớp trồng và chăm sóc cây Sâm Dây. [↑](#footnote-ref-21)
22. Cúm: Trong tháng, ghi nhận 26 ca mắc mới; Tiêu chảy: Trong tháng, ghi nhận 49 ca mắc mới; Bệnh Lao: Trong tháng ghi nhận 11 ca mắc mới. [↑](#footnote-ref-22)
23. Kế hoạch số 08 /KH-UBND, ngày 10/01/2024 của UBND huyện về việc triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống kháng thuốc tại huyện Tu Mơ Rông giai đoạn 2023-2030, tầm nhìn đến năm 2045. [↑](#footnote-ref-23)
24. Kế hoạch số 01/KH-BCĐ, ngày 14/11/2023 của Ban chỉ đạo liên ngành về an toàn thực phẩm huyện Tu Mơ Rông về triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm năm 2024. [↑](#footnote-ref-24)
25. BTXH: 1.103.830.000 đồng/1.523 đối tượng; Kinh phí TNXP: 18.360.000 đồng/34 đối tượng; Kinh phí nghệ nhân ưu tú: 700.000 đồng/01 đối tượng [↑](#footnote-ref-25)
26. Cấp huyện: 42; cấp xã: 227 [↑](#footnote-ref-26)
27. Cấp huyện: 53 Lĩnh vực; cấp xã: 53 Lĩnh vực. [↑](#footnote-ref-27)
28. Kế hoạch số 224/KH-UBND, ngày 20/12/2023 của UBND huyện Thực hiện công tác cải cách hành chính nhà nước trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông năm 2024. [↑](#footnote-ref-28)
29. Kế hoạch số 06/KH-UBND, ngày 05/01/2024 của UBND huyện Kiểm tra đột xuất công tác cải cách hành chính và việc chấp hành Quy chế văn hóa công sở, kỷ luật, kỷ cương hành chính trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông năm 2024. [↑](#footnote-ref-29)
30. Thông báo số: 109/TB-UBND, ngày 17/6/2024 của UBND huyện về việc kiểm tra công tác Nội vụ gắn với kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2024 trên địa bàn huyện [↑](#footnote-ref-30)